

Số: 85/2024/QĐST-HNGĐ

Thành phố Bến Tre, ngày 14 tháng 4 năm 2025

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BẾN TRE-TỈNH BẾN TRE

Căn cứ các Điều 212, 213 và 397 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83 và 84 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 124/2025/TLST-HNGĐ ngày 27 tháng 03 năm 2025 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Ông **Phạm Hoàng G**, sinh năm: 1988

- Bà **Nguyễn Nhã P**, sinh năm 1992

Cùng địa chỉ: 9 ấp C, xã S, Thành phố B, tỉnh Bến Tre.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Ông Phạm Hoàng G và bà Nguyễn Nhã P tự nguyện kết hôn vào năm 2017, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã T, huyện C, tỉnh Bến Tre vào ngày 07/7/2017 nên hôn nhân của ông bà là hôn nhân hợp pháp, được pháp luật công nhận và bảo vệ.

[2] Tại Đơn yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn ngày 10/03/2025 của ông Phạm Hoàng G và bà Nguyễn Nhã P, B tự khai và đơn xin vắng mặt đề ngày 10/03/2025 của ông Phạm Hoàng G và bà Nguyễn Nhã P, ông Phạm Hoàng G và bà Nguyễn Nhã P thỏa thuận:

- Về hôn nhân: ông Phạm Hoàng G và bà Nguyễn Nhã P tự nguyện thuận tình ly hôn với nhau.

- Về con chung: Có 01 con chung là cháu Phạm Hoàng P1, sinh ngày 19/11/2019. Sau khi ly hôn, ông Phạm Hoàng G trực tiếp nuôi cháu Phạm Hoàng P1. Bà Nguyễn Nhã P không cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung: Tự thỏa thuận nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.
- Về nợ chung: Không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Việc các đương sự thỏa thuận là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: công nhận sự thuận tình ly hôn giữa ông Phạm Hoàng G và bà Nguyễn Nhã P.

- Về con chung: Có 01 con chung là cháu Phạm Hoàng P1, sinh ngày 19/11/2019. Sau khi ly hôn, ông Phạm Hoàng G trực tiếp nuôi dưỡng cháu Phạm Hoàng P1. Bà Nguyễn Nhã P không cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung: ông Phạm Hoàng G và bà Nguyễn Nhã P tự thỏa thuận nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về các vấn đề khác: ông Phạm Hoàng G và bà Nguyễn Nhã P cùng khai không có nợ chung nên Tòa án không xem xét giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: lệ phí việc dân sự sơ thẩm là 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng ông Phạm Hoàng G và bà Nguyễn Nhã P phải chịu nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng mà ông Phạm Hoàng G và bà Nguyễn Nhã P đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0008025 ngày 26 tháng 03 năm 2025 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- VKSND TP Bến Tre;
- TAND tỉnh Bến Tre;
- Chi cục THADS TP Bến Tre;
- UBND xã T, huyện C, tỉnh Bến Tre;
- Các đương sự;
- Lưu.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Lương Thị Thùy Dương